

Số: 981 /SGDĐT-KTQLCLGD

Tiền Giang, ngày 23 tháng 6 năm 2015

V/v thông báo kết quả xét tuyển,
phúc khảo kỳ thi tuyển sinh lớp 10
công lập khóa ngày 10/6/2015

Kính gửi: Các trường trung học phổ thông

Thực hiện kế hoạch tuyển sinh lớp 10 phổ thông năm học 2015-2016. Nay Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) thông báo kết quả xét tuyển như sau:

1. Kết quả xét tuyển

Xem bảng tổng hợp đính kèm.

2. Danh sách trúng tuyển, Giấy chứng nhận trúng tuyển

- Danh sách trúng tuyển: Các đơn vị nhận tại Sở GDĐT vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 24/7/2015 sau đó công bố cho thí sinh, trả hồ sơ dự thi cho thí sinh, tổ chức nhận hồ sơ nhập học của học sinh diện trúng tuyển.

- Danh sách trúng tuyển (file excel): Sở sẽ gửi đến đơn vị qua địa chỉ email trong tuần này.

- Giấy chứng nhận trúng tuyển: Sở sẽ gửi đến đơn vị qua địa chỉ email sau khi có kết quả phúc khảo.

3. Phúc khảo

- Thí sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi làm đơn nộp tại trường trung học phổ thông (nơi đăng ký dự thi) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố điểm thi.

- Mọi thí sinh đều có quyền xin phúc khảo bài thi.

- Không thu lệ phí phúc khảo, không thu học bạ.

- Thí sinh phải có đơn xin phúc khảo bài thi (theo mẫu đính kèm). Hiệu trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác các chi tiết trên đơn của thí sinh.

- Đơn phúc khảo sắp xếp theo môn và theo danh sách thí sinh phúc khảo khi nộp về Sở GDĐT.

- **Hạn cuối ngày 29/6/2015:** Nộp đơn xin phúc khảo tại trường dự thi.

- **Hạn cuối ngày 06/7/2015:** Các đơn vị nộp hồ sơ phúc khảo trực tiếp về Sở GDĐT gồm có đơn, danh sách thí sinh phúc khảo xuất ra từ phần mềm (có đóng dấu của đơn vị) đồng thời chuyển các file dữ liệu phúc khảo về Sở (xuất ra từ phần mềm) qua địa chỉ email phongKTKD.SoTienGiang@moet.edu.vn.

- **Hội đồng phúc khảo sẽ điều chỉnh điểm bài thi:** Khi điểm chấm phúc khảo chênh lệch so với điểm chấm lần trước thì điểm phúc khảo là điểm chính thức của bài thi.

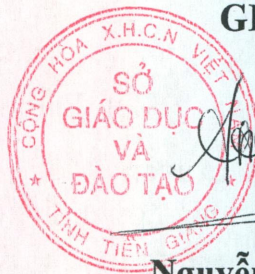
4. Lưu ý

Khi chuyển hồ sơ học sinh trúng tuyển lớp 10 công lập về Sở GDĐT duyệt, các đơn vị đề Giấy chứng nhận trúng tuyển riêng (không kẹp chung hồ sơ) và sắp xếp theo thứ tự danh sách trúng tuyển.

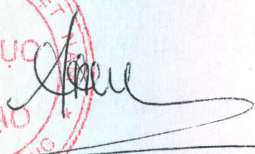
Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện ngay. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề chưa rõ hoặc đề xuất cần liên hệ Sở GDĐT qua số điện thoại: 3872602 (phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục)./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTQLCLGD.D5.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Hồng Oanh

BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM CHUẨN TUYỂN SINH LỚP 10, NĂM HỌC 2015-2016

(Đính kèm Công văn số 981 ngày 23/6/2015 của Giám đốc Sở GDĐT)

TT	Trường THPT	Chỉ Tiêu	Lưu Ban	Chỉ tiêu	Tuyển mới	Đăng ký	ĐC1	TT	ĐC2	TT	ĐC3	TT	Cộng	So với chỉ tiêu
1	Bình Đông	7	12	280	268	335	14.25	246	16.00	19			265	-3
2	Bình Phục Nhứt	11	4	440	436	342	8.00	332	10.00	93	11.50	10	435	-1
3	Cái Bè	14	1	560	559	839	25.00	564					564	5
4	Chợ Gạo	14	0	602	602	825	26.25	586	26.75	13			599	-3
5	Chuyên			0	0	550							0	0
	- Văn	1		0	35	127	35.50	35					35	0
	- Anh	1		0	35	172	37.25	35					35	0
	- Địa	1		0	18	32	29.25	18					18	0
	- Toán	1		0	35	132	33.50	35					35	0
	- Tin	1		0	35	133	31.25	35					35	0
	- Lý	1		0	35	67	28.75	35					35	0
	- Hóa	1		0	35	106	35.50	35					35	0
	- Sinh	1		0	35	45	26.50	35					35	0
	- Không chuyên	1		0	40		39.50	40					40	0
6	Độc Binh Kiều	14	5	560	555	973	27.00	562					562	7
7	Dưỡng Diễm	11	15	440	425	439	9.00	333	10.00	91	11.00	8	432	7
8	Gò Công	10	25	400	375	156	11.50	56	13.75	308	16.00	9	373	-2
9	Gò Công Đông	14	6	560	554	747	16.50	539	17.75	15			554	0
10	Huỳnh Văn Sâm	15	15	600	585	592	10.25	346	10.50	243			589	4
11	Lê Thanh Hiền	14	12	560	548	521	8.50	368	9.75	177	13.00	1	546	-2
12	Long Bình	8	4	320	316	272	11.25	259	11.75	50	12.25	8	317	1
13	Lưu Tấn Phát	13	25	520	495	733	14.50	478	16.25	18			496	1
14	Lê Văn Phẩm	13	15	520	505	555	10.00	472	11.25	31			503	-2
15	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	9	15	360	345	143	9.00	80	11.00	216	11.75	50	346	1
16	Ngô Văn Nhạc	6	15	240	225	158	8.00	151	8.00	8	8.00	18	177	-48
17	Nguyễn Đình Chiểu	15	0	600	600	959	32.25	601					601	1
18	Nguyễn Văn Côn	13	45	520	475	629	16.25	452	18.00	23			475	0
19	Nguyễn Văn Thìn	6	7	240	233	110	17.50	42	18.50	188	22.50	3	233	0
20	Nguyễn Văn Tiếp	10	12	400	388	348	8.00	307	8.00	24	8.00	9	340	-48
21	Phạm Thành Trung	15	9	600	591	815	18.00	588	21.50	2			590	-1
22	Phan Việt Thống	13	11	520	509	508	9.50	416	10.00	88	11.00	3	507	-2
23	Phú Thạnh	6	4	240	236	256	10.75	232	10.75	5	10.75	3	240	4
24	Phước Thạnh	10	15	400	385	243	15.00	90	17.50	218	19.00	76	384	-1
25	Rạch Gầm – XM	9	15	360	345	0			8.25	295	9.25	52	347	2
26	Tân Hiệp	10	1	400	399	731	24.50	389	26.25	10			399	0
27	Tân Phước	7	15	280	265	322	12.25	265	13.50	0	14.50	1	266	1
28	Tân Thới	4	9	160	151	102	8.00	100	8.00	8	8.00	1	109	-42
29	Thiên Hộ Dương	12	30	480	450	472	8.75	403	9.25	42	9.50	2	447	-3
30	Thủ Khoa Huân	12	7	480	473	512	13.00	345	13.75	102	14.00	27	474	1
31	Trần Hưng Đạo	15	38	600	562	1100	23.00	198	24.75	363	26.50	1	562	0
32	Trần Văn Hoài	12	2	480	478	299	11.00	227	13.00	231	15.00	20	478	0
33	Trương Định	13	2	520	518	952	26.50	520	27.00	1			521	3
34	Tứ Kiệt	12	23	480	457	348	11.00	176	11.75	278	12.75	5	459	2
35	Vĩnh Bình	14	14	560	546	867	28.00	547					547	1
36	Vĩnh Kim	12	8	480	472	986	21.00	461	23.75	12			473	1
	Toàn tỉnh	402	436	15762	15629	19553	/	12034	/	3172	/	307	15513	-116



Nguyễn Hồng Oanh